TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 28/2020/QĐST-DS	*Thành phố Vinh, ngày 26 tháng 8 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và 213, Điều 26, Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 463, 466, 468 Bộ luật Dân sự 2015.

Căn cứ vào Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 18 tháng 8 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 87/2020/TLST-DS ngày 23 tháng 6 năm 2020;

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. **Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

- *Nguyên đơn:* **Bà Nguyễn Thị L**; Sinh năm: 1987

Địa chỉ: Xóm B, xã T, huyện TC, tỉnh NA.

- *Bị đơn:* **Ông Phạm Hồng T**; Sinh năm: 1964

Địa chỉ: Số 390, Đường N, Xóm 1, xã NP, thành phố V, tỉnh NA.

2. **Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Ông Phạm Hồng T có nghĩa vụ trả nợ cho bà Nguyễn Thị L số tiền vay là: **400.000.000** đồng (*Bốn trăm triệu đồng*).

Kể từ ngày bà Nguyễn Thị L có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, nếu ông Phạm Hồng T không chịu thi hành án thì hàng tháng ông Phạm Hồng T còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự

có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

*. Về án phí: Ông Phạm Hồng T có trách nhiệm chịu **10.000.000** đồng (*Mười triệu đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại cho bà Nguyễn Thị L: 11.000.000 đồng tiền tạm ứng án phí nguyên đơn đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002849 ngày 19/6/2020 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Vinh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKS thành phố Vinh
- Các đương sự
- Lưu HS

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Nga